

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo bổ sung vào điểm a khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 2, khoản 2 Điều 4, điểm d khoản 1 và đoạn đầu khoản 2 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động trường trung học phổ thông chuyên;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục thường xuyên.

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 685/TTr-SGDĐT ngày 21 tháng 3 năm 2023 về việc phê duyệt tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024.

Điều 2. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 theo Kế hoạch được phê duyệt; các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Kế hoạch.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành. / *N. N. N.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Đ/c Hoài PCVP. UBND tỉnh;
- Sở GDĐT;
- Lưu : VT, KGVX.h

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thị Thanh Lịch

Nguyễn Thị Thanh Lịch



KẾ HOẠCH

Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024

(Kèm theo Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 26 tháng 04 năm 2023
của UBND tỉnh Gia Lai)

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.
- Thực hiện công khai kế hoạch tuyển sinh: địa bàn tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, phương thức tuyển sinh và trách nhiệm trong công tác tuyển sinh.
- Hoàn thành kế hoạch tuyển sinh đã được phê duyệt theo đúng tiến độ.

B. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

I. Hội đồng Tuyển sinh

- Các trường trung học phổ thông (THPT), trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp THPT, Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh, trung tâm giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên các huyện (gọi chung là các trường) đề xuất danh sách Hội đồng Tuyển sinh gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT).
- Giám đốc Sở GDĐT ban hành quyết định thành lập Hội đồng Tuyển sinh của các trường.
- Hội đồng Tuyển sinh của các trường chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ được quy định.

II. Tuổi tuyển sinh

Tuổi học sinh tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT thực hiện theo Điều lệ trường trung học cơ sở, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

III. Phương thức tuyển sinh

- Trường THPT chuyên Hùng Vương thực hiện phương thức thi tuyển. Các trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp THPT (gọi chung là trường THPT) còn lại thực hiện phương thức xét tuyển.

- Điểm xét tuyển vào trường THPT là tổng điểm của kết quả học tập, rèn luyện toàn cấp trung học cơ sở (THCS) cộng với điểm cộng thêm (điểm tính theo chế độ ưu tiên, khuyến khích thực hiện theo khoản V mục B của Kế hoạch này).

- Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh thực hiện tuyển sinh theo Điều 12 Thông tư số 10/2021/TT-BGDĐT ngày 05/4/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; các trung tâm giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên thực hiện tuyển sinh theo Điều 12 Thông tư số 01/2023/TT-BGDĐT ngày 06/01/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

IV. Điều kiện và hồ sơ dự tuyển *(không áp dụng đối với tuyển sinh vào Trường THPT chuyên Hùng Vương)*

- Các trường THPT thực hiện theo Điều 6 của Quy chế tuyển sinh. Các trường thuộc Sở có cấp THCS thực hiện theo Điều 3 của Quy chế tuyển sinh đối với tuyển sinh lớp 6.

- Các trường phổ thông dân tộc nội trú (PTDTNT) thực hiện theo Điều 10 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

V. Quy định điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên trong tuyển sinh vào lớp 10 THPT *(không áp dụng đối với tuyển sinh vào Trường THPT chuyên Hùng Vương)*

a) Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng thuộc nhóm đối tượng 1

- Con liệt sĩ;
- Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.

b) Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng thuộc nhóm đối tượng 2

- Con của Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, con của Anh hùng Lao động;
- Con thương binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%;
- Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.

c) Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng thuộc nhóm đối tượng 3

- Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số;
- Người dân tộc thiểu số;
- Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (tính theo đơn vị xã; những xã có ít nhất một thôn đặc biệt khó khăn cũng được tính là xã đặc biệt khó khăn).

* Học sinh, học viên thuộc nhiều nhóm đối tượng ưu tiên thì chỉ được hưởng một nhóm đối tượng có chế độ ưu tiên điểm cao nhất.

VI. Quy định về điểm xét tuyển quy đổi từ kết quả rèn luyện, học tập

Điểm tính theo kết quả rèn luyện, học tập cho mỗi năm học được quy đổi như sau:

- Hạnh kiểm Tốt, học lực Giỏi: 10 điểm;
- Hạnh kiểm Khá, học lực Giỏi hoặc hạnh kiểm Tốt, học lực Khá: 9 điểm;
- Hạnh kiểm Khá, học lực Khá: 8 điểm;
- Hạnh kiểm Trung bình, học lực Giỏi hoặc hạnh kiểm Tốt, học lực Trung bình: 7 điểm;
- Hạnh kiểm Khá, học lực Trung bình hoặc hạnh kiểm Trung bình, học lực Khá: 6 điểm;
- Các trường hợp còn lại: 5 điểm.
- Đối với học sinh học theo chương trình khác (*ví dụ mô hình trường học mới VNEN*), học bạ có những năm không tính điểm trung bình năm học và không xếp loại hạnh kiểm. Để tính điểm xét tuyển cho các học sinh này, Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 của các trường THPT thực hiện:

+ Căn cứ vào điểm môn học, từng học kì trong học bạ để tính điểm trung bình các môn học kỳ 1, trung bình các môn học kỳ 2, trung bình các môn cả năm học cho các năm học mà trong học bạ không đánh giá xếp loại để xếp loại học lực tương ứng;

+ Căn cứ vào lời nhận xét về hạnh kiểm trong học bạ để xếp loại hạnh kiểm cuối năm của các năm học mà trong học bạ không đánh giá xếp loại;

Việc tính điểm trung bình và xếp loại hạnh kiểm căn cứ văn bản quy định hiện hành của Bộ GDĐT.

+ Kết quả xếp loại học lực và hạnh kiểm cả năm học do Hội đồng Tuyển sinh thực hiện được căn cứ để tính điểm xét tuyển cho đối tượng học sinh nêu trên.

C. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10, NĂM HỌC 2023-2024

I. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CHUYÊN HÙNG VƯƠNG

1. Đối tượng và điều kiện

a) Đối tượng

Người học đã tốt nghiệp THCS (chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên) tại tỉnh Gia Lai hoặc đang thường trú tại tỉnh Gia Lai.

b) Điều kiện

Kết quả xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm học của các lớp cấp THCS từ Khá trở lên; kết quả xếp loại tốt nghiệp THCS đạt từ Khá trở lên.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh

Thực hiện theo chỉ tiêu tuyển sinh hằng năm của Sở GDĐT giao.

3. Phương thức tuyển sinh

Tuyển sinh vào lớp 10 Trường THPT chuyên Hùng Vương được thực hiện theo phương thức thi tuyển, cụ thể:

a) Môn thi và đề thi

+ Môn thi: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và 01 môn chuyên. Nếu thí sinh đăng ký dự thi môn chuyên là một trong các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh thì phải thi 2 bài thi của môn đó: một bài thi không chuyên và một bài thi chuyên với mức độ yêu cầu cao hơn. Riêng môn Tin học thi môn chuyên là môn Toán.

+ Đề thi: Đề thi theo hình thức tự luận. Riêng bài thi chuyên môn Tiếng Anh có thêm phần thi kỹ năng nghe.

b) Thang điểm và hệ số điểm bài thi

+ Điểm bài thi tính theo thang điểm 10, nếu chấm bài thi theo thang điểm khác thì kết quả điểm các bài thi phải quy đổi ra thang điểm 10;

+ Hệ số điểm bài thi: Điểm các bài thi không chuyên tính hệ số 1, điểm các bài thi môn chuyên tính hệ số 2 (khi xét tuyển vào lớp chuyên).

4. Điểm xét tuyển, nguyên tắc và cách xét tuyển

a) Điểm xét tuyển

- Điểm xét tuyển vào lớp chuyên là tổng số điểm các bài thi không chuyên và điểm bài thi môn chuyên tương ứng với lớp chuyên (đã tính hệ số).

- Điểm xét tuyển vào lớp không chuyên là tổng số điểm các bài thi môn không chuyên và môn chuyên, nếu thí sinh thi nhiều môn chuyên thì lấy kết quả của

môn chuyên có điểm cao nhất.

b) Nguyên tắc xét tuyển

Chỉ xét tuyển đối với thí sinh được tham gia thi tuyển, đã thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh và các bài thi đều đạt điểm lớn hơn 2,0.

c) Cách xét tuyển

- Xét tuyển vào lớp chuyên: Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao cho từng môn chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau:

- + Có điểm thi môn chuyên cao hơn;
- + Có điểm sơ tuyển cao hơn;
- + Có điểm trung bình môn chuyên đăng ký dự thi năm học lớp 9 cao hơn;
- + Có điểm trung bình các môn học của cả năm học lớp 9 cao hơn.

- Xét tuyển vào lớp không chuyên: Căn cứ điểm xét tuyển vào lớp không chuyên, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu các lớp không chuyên. Trường hợp xét đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì tiếp tục xét chọn thí sinh theo thứ tự ưu tiên sau:

- + Có điểm thi môn chuyên tham gia tính điểm xét tuyển vào lớp không chuyên cao hơn;
- + Có điểm sơ tuyển cao hơn;
- + Có điểm trung bình các môn học của cả năm học lớp 9 cao hơn.

5. Tổ chức thực hiện

a) Quy trình tuyển sinh

- Sở GDĐT giao nhiệm vụ cho Trường THPT chuyên Hùng Vương thực hiện công tác thu nhận hồ sơ, kiểm tra đối tượng và điều kiện dự thi, báo cáo và lập danh sách thí sinh đúng đối tượng và đủ điều kiện dự thi về Sở GDĐT;

- Sở GDĐT thành lập Hội đồng Ra đề thi, Hội đồng Coi thi, Hội đồng Chấm thi, Hội đồng Phúc khảo trong việc tổ chức thi tuyển;

- Khi có kết quả thi tuyển, Sở GDĐT giao Trường THPT chuyên Hùng Vương tổ chức xét tuyển người học trúng tuyển, lập danh sách trúng tuyển trình Sở GDĐT phê duyệt.

b) Thời gian tuyển sinh

- Thu nhận hồ sơ và kiểm tra đối tượng, điều kiện dự thi, lập danh sách thí sinh dự thi: từ ngày 30/5/2023 đến ngày 04/6/2023;

- Thi tuyển: từ ngày 06/6/2023 đến ngày 08/6/2023.

II. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CÁC TRƯỜNG THPT DTNT

1. Đối tượng tuyển sinh

a) Học sinh là người dân tộc thiểu số đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên có độ tuổi theo quy định mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

- Xã, phường, thị trấn khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo theo quy định của cấp có thẩm quyền (sau đây gọi chung là xã, thôn đặc biệt khó khăn);

- Xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo quy định của cấp có thẩm quyền.

b) Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người được quy định tại Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người.

c) Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn. Trường THPT DTNT được tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới hằng năm.

2. Phương thức tuyển sinh

a) *Xét tuyển thẳng:*

- Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người (thực hiện theo Điều 3 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ quy định Chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người);

- Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng tuyển sinh (tại mục II.1) đạt giải cấp quốc gia trở lên về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học.

b) *Xét theo điểm*

Điểm xét tuyển là tổng điểm của điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên (nếu

có) và điểm quy đổi từ kết quả rèn luyện, học tập của 4 năm học ở cấp THCS của đối tượng tuyển sinh (nếu lưu ban ở lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó):

- Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên tối đa không quá 4.0 điểm, thực hiện theo quy định tại khoản V mục B của Kế hoạch này.

- Điểm quy đổi từ kết quả rèn luyện, học tập thực hiện theo quy định tại khoản VI mục B của Kế hoạch này.

3. Nguyên tắc xét tuyển

- Ưu tiên xét tuyển đối tượng được quy định tại nội dung a, b mục 1 Phần II. Nếu còn chỉ tiêu mới xét tuyển đối tượng được quy định tại nội dung c mục 1 Phần II.

- Lấy điểm xét tuyển từ cao xuống thấp (theo chỉ tiêu từng huyện, thị xã, thành phố) theo quy định:

+ 80% chỉ tiêu xét tuyển dành cho học sinh của các trường THCS DTNT.

+ 20% chỉ tiêu còn lại xét tuyển học sinh từ các trường THCS khác.

Nếu đến chỉ tiêu cuối cùng nhiều người học có điểm bằng nhau thì lấy tổng điểm trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình cả năm của môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9.

4. Chỉ tiêu tuyển sinh

Trên cơ sở quy hoạch đào tạo cán bộ, nguồn nhân lực có chất lượng của các địa phương, quy mô của trường và chỉ tiêu tuyển sinh được giao, hằng năm các trường THPT DTNT tham mưu cho Sở GDĐT tỷ lệ tuyển sinh giữa xã, thôn đặc biệt khó khăn và các địa bàn khác; phân bổ chỉ tiêu tuyển sinh cho các huyện, thị xã, thành phố thuộc địa bàn tuyển sinh của đơn vị (có tham khảo ý kiến của các địa phương trên địa bàn tuyển sinh).

5. Quy trình và thời gian tổ chức tuyển sinh

a) Quy trình tuyển sinh

- Căn cứ Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024, các trường THPT DTNT thông báo tuyển sinh, phối hợp với các phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố thông báo rộng rãi cho phụ huynh, học sinh biết phương thức, chỉ tiêu, đối tượng tuyển sinh, điều kiện, hồ sơ dự tuyển. Phòng GDĐT thực hiện việc thu nhận hồ sơ của tất cả học sinh dự tuyển, lập danh sách đăng ký gửi về Trường PTDTNT tỉnh và Trường THPT DTNT Đông Gia Lai.

b) Thời gian tổ chức tuyển sinh

Trường PTDTNT tỉnh và Trường THPT DTNT Đông Gia Lai phối hợp với

phòng GDĐT, chính quyền địa phương và các ban ngành có liên quan để thực hiện công tác tuyển sinh:

- Từ ngày 01/6 đến ngày 07/6/2023: Thông báo tuyển sinh;
- Từ ngày 08/6 đến ngày 17/6/2023: Thu nhận hồ sơ xét tuyển;
- Từ ngày 19/6 đến ngày 21/6/2023: Thực hiện xét tuyển;
- Từ ngày 22/6 đến ngày 24/6/2023: Trình Sở GDĐT phê duyệt danh sách trúng tuyển;
- Chậm nhất đến ngày 14/7/2023 các đơn vị thông báo hoặc gửi giấy báo nhập học cho địa phương và học sinh.

III. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CÁC TRƯỜNG THPT

1. Đối tượng tuyển sinh

Người học đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên, có độ tuổi theo quy định, thường trú tại địa phương thuộc vùng tuyển sinh theo quy định.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh

Thực hiện theo chỉ tiêu tuyển sinh hằng năm của Sở GDĐT giao.

3. Phương thức tuyển sinh

Tuyển sinh theo phương thức xét tuyển, gồm xét tuyển thẳng và xét theo điểm, cụ thể:

a) *Xét tuyển thẳng*: Thực hiện theo khoản 1 Điều 7 của Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

b) *Xét theo điểm*

Điểm xét tuyển là **tổng điểm** của **điểm cộng thêm** cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên và **điểm quy đổi** từ kết quả rèn luyện, học tập 4 năm học ở cấp THCS của người học (nếu lưu ban ở lớp nào thì lấy kết quả năm học lại của lớp đó). Trong đó:

- Điểm cộng thêm cho đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên tối đa không quá 4.0 điểm, thực hiện theo khoản V mục B của kế hoạch này.
- Điểm quy đổi từ kết quả rèn luyện, học tập cho mỗi năm học cấp THCS được thực hiện theo quy tại khoản VI mục B của kế hoạch này.

4. Nguyên tắc xét tuyển

Lấy điểm xét tuyển từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu của trường. Nếu đến chỉ tiêu cuối cùng có nhiều người học có điểm bằng nhau thì lấy tổng điểm

trung bình cả năm học lớp 9 của tất cả các môn có tính điểm trung bình để xếp từ cao xuống thấp; nếu vẫn có trường hợp bằng điểm nhau thì phân biệt bằng tổng điểm trung bình cả năm của môn Toán và môn Ngữ văn của năm học lớp 9.

5. Địa bàn tuyển sinh

- Các trường thực hiện việc tuyển sinh theo địa bàn huyện, thị xã, thành phố. Học sinh học và xét tốt nghiệp THCS ở địa phương nào thì đăng ký xét tuyển vào lớp 10 ở các trường THPT đứng chân trên địa bàn địa phương đó. Để tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh trong việc học tập, đi lại đối với các xã, phường vùng giáp ranh các huyện, quy định mở rộng thêm địa bàn tuyển sinh của một số đơn vị, cụ thể như sau:

+ Các trường THPT trên địa bàn thành phố Pleiku được tuyển học sinh xã Chư Đăng Ya (sáp nhập từ xã Chư Jôr và xã Chư Đăng Ya cũ) huyện Chư Păh và xã Ia Der huyện Ia Grai;

+ Trường THPT Nguyễn Huệ được tuyển học sinh xã An Phú thành phố Pleiku;

+ Trường THPT Trần Hưng Đạo được tuyển học sinh 02 xã Hải Yang và KDang huyện Đak Đoa;

+ Các Trường THPT: Lê Thánh Tông, Lý Thường Kiệt được tuyển học sinh xã Ia Trôk huyện Ia Pa, xã Ia Hiao huyện Phú Thiện;

+ Trường THPT Nguyễn Tất Thành được tuyển học sinh xã Ia Yeng huyện Phú Thiện;

+ Trường THPT Trường Chinh được tuyển học sinh xã Ia Băng và xã Ia Bang huyện Chư Prông;

+ Trường THPT Trần Cao Vân được tuyển học sinh xã Ia Vê huyện Chư Prông và xã Ia Hla huyện Chư Puh;

+ Trường THPT Trần Phú được tuyển học sinh xã Gào thành phố Pleiku;

+ Các trường THPT trên địa bàn thị xã An Khê được tuyển học sinh xã Phú An, Ya Hội huyện Đak Pơ. Trường THPT Nguyễn Trãi được tuyển học sinh phía đông cầu Tà Ly (gồm các thôn: Tân Sơn, Tân Bình, Tân Tụ thuộc xã Tân An và các thôn: An Sơn, Hiệp An, Hiệp Phú thuộc xã Cư An) trong đợt 1; nếu chưa đủ chỉ tiêu giao thì được tuyển học sinh trên địa bàn thị xã An Khê và các xã Tân An, Cư An, Phú An, Ya Hội thuộc huyện Đak Pơ trong đợt 2 (sau ngày 22/7/2023).

- Các trường THPT, trường phổ thông nhiều cấp học ngoài công lập được tuyển sinh trên toàn tỉnh.

6. Quy trình và thời gian tổ chức tuyển sinh

a) Quy trình tuyển sinh

Căn cứ kế hoạch của Sở GDĐT, các trường THPT lập kế hoạch tuyển sinh, ra thông báo tuyển sinh và thực hiện công tác tuyển sinh đúng theo Quy chế, kế hoạch và các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT.

b) Thời gian tổ chức tuyển sinh

- Thông báo tuyển sinh rộng rãi đến cha mẹ học sinh và học sinh bằng các phương tiện thông tin đại chúng, các nền tảng mạng xã hội... ít nhất 10 ngày trước ngày nhận hồ sơ.

- Nhận hồ sơ và tổ chức xét tuyển từ ngày 17/7 đến hết ngày 22/7/2023.

- Kết thúc nhận hồ sơ và xét tuyển, Hội đồng Tuyển sinh các trường lập danh sách, trình Giám đốc Sở GDĐT duyệt học sinh trúng tuyển theo quy định.

IV. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 Ở CÁC TRUNG TÂM GDTX

- Thực hiện tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh và Quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm giáo dục thường xuyên, Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm giáo dục nghề nghiệp và giáo dục thường xuyên.

- Các trung tâm GDNN-GDTX cấp huyện và Trung tâm GDTX tỉnh tuyển sinh trên toàn tỉnh, theo chỉ tiêu được giao.

- Lãnh đạo các trung tâm GDNN-GDTX các huyện, trung tâm GDTX tỉnh xây dựng kế hoạch và thực hiện tuyển sinh; trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt kết quả tuyển sinh trước ngày 15/8/2023.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2023-2024 đối với các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT và phòng GDĐT.

- Thành lập Hội đồng tuyển sinh vào lớp 10 cho các trường THPT.

- Chỉ đạo phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2023-2024 theo đúng quy định.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan cung cấp, chuyển dữ liệu trên hệ thống quản lý nhà trường cho phần mềm hệ thống tuyển sinh để triển khai thực hiện tuyển sinh trực tuyến mà không cần phải nhập dữ liệu của học sinh.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra công tác tuyển sinh trên địa bàn tỉnh. Báo cáo kết quả tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2023-2024 về UBND tỉnh sau khi kết thúc kỳ tuyển sinh để theo dõi, chỉ đạo.

II. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Chỉ đạo các Phòng GDĐT triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh và hướng dẫn tuyển sinh của Sở GDĐT; hoàn tất công tác xét tốt nghiệp THCS năm học 2022-2023, cấp Giấy chứng nhận Tốt nghiệp (tạm thời) đúng thời gian quy định; kiểm tra, hoàn chỉnh dữ liệu của học sinh lớp 9 năm học 2022-2023 chuyển sang Cơ sở dữ liệu ngành để triển khai công tác tuyển sinh vào lớp 10 đảm bảo quy định.